

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Sỹ Nghiêm.

2. Bà Bùi Thị Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 15/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Huy H**, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1987, tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKTT và cư trú: thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Huy H1, sinh năm 1963; con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964, cả bố và mẹ hiện sinh sống tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình; bị cáo có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm 1990; hiện sinh sống tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013.

Nhân thân: Ngày 18/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 26/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt trở về địa phương ngày 30/01/2019.

- Ngày 26/12/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt trở về địa phương ngày 24/11/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 17/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà xx, ngách xx, ngõ xxx, C, phường X, quận B, Thành phố Hà Nội.

3. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964.

Địa chỉ: thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị T, bà C, vắng mặt anh L, chị G và bà Hoàng (chị G và bà Hoàng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2020 Hoàng Huy H (sinh năm 1987, trú tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) sử dụng mạng xã hội facebook với tài khoản mang tên “Thiếu Trang Chủ” kết bạn làm quen với chị Đỗ Thị G (sinh năm 1992, trú tại thôn P, xã T, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa) có tài khoản facebook là “Hương Giang”. Sau khi kết bạn làm quen, Hoàng Huy H giới thiệu với chị G tên của mình là “Huy” nhà ở huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, đã ly hôn vợ, và chị G cũng nói là đã ly hôn với chồng. Sau một thời gian nói chuyện với nhau thì giữa Hoàng Huy H và chị G phát sinh tình cảm với nhau, đến khoảng tháng 02/2021 Hoàng Huy H hẹn gặp chị G tại nhà nghỉ (không nhớ rõ tên) trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa, Hoàng Huy H và chị G có quan hệ tình dục với nhau. Một tháng sau, Hoàng Huy H lại tiếp tục hẹn gặp chị G ở một nhà nghỉ (không nhớ tên) trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa để quan hệ tình dục thì chị G đồng ý. Trong khi quan hệ, Hoàng Huy H dùng điện thoại Iphone XS max, màu đen của mình để quay video ghi lại

những hình ảnh nhạy cảm, thời lượng khoảng được 10 giây thì chị G bắt tắt máy đi.

Thời gian sau thì Hoàng Huy H và chị G vẫn thường xuyên nhắn tin nói chuyện với nhau, Chị G có gửi cho Hoàng Huy H xem những hình ảnh nhạy cảm của mình không mặc quần áo mà bị cáo đã tải xuống và lưu vào file hình ảnh trong điện thoại của mình.

Ngày 17/5/2021 do thiếu tiền tiêu nên Hoàng Huy H đã nhắn tin cho chị G hỏi vay số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) nhưng chị G không đồng ý nên Hoàng Huy H nảy sinh ý định dùng những hình ảnh, video nhạy cảm của chị G để gửi cho chị G xem và đe dọa “Nếu không chuyển tiền sẽ gửi video và hình ảnh đó cho bạn bè của chị G”. Chị G sợ bị phát tán hình ảnh nhạy cảm của mình nên đã đồng ý chuyển cho Hoàng Huy H số tiền 3.000.000đ vào tài khoản ngân hàng BIDV mang tên Hoàng Huy H với số tài khoản 21510002753882 mà bị cáo Huyền nói với chị G đó là tài khoản của em mình. Nhận được tiền, bị cáo Huyền nói với chị G là sẽ xóa hết hình ảnh nhạy cảm của chị G cũng như video lưu trong điện thoại, nhưng Hoàng Huy H không xóa, số tiền chiếm đoạt được bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/6/2021 Hoàng Huy H đang ở Hà Nội, tiếp tục hết tiền tiêu xài nên lúc này Hoàng Huy H đã sử dụng tài khoản facebook mang tên “Hoa hồng Buglari” giả danh là vợ mình để nhắn tin cho chị G nói với chị G là đã biết chuyện quan hệ bất hợp pháp giữa chị G và chồng mình, đồng thời có lưu giữ đoạn video những hình ảnh của chị G nên đã đe dọa sẽ phát tán hình ảnh trên cho gia đình và bạn bè của chị G, yêu cầu chị G phải gửi cho mình số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) thì sẽ xóa những hình ảnh và video trên. Chị G sợ nên đã đồng ý thì Hoàng Huy H đi đến một cửa hàng làm dịch vụ nhận chuyển tiền ở địa bàn quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, yêu cầu chị G chuyển tiền vào số tài khoản 19027091277022 mang tên Nguyễn Minh L. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị cáo tiếp tục tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 10/6/2021 Hoàng Huy H tiếp tục sử dụng tài khoản facebook tên "Hoa hồng Buglari" để nhắn tin cho chị G yêu cầu gửi thêm số tiền 5.000.000đ nữa vì vẫn đang lưu giữ hình ảnh và video nhạy cảm, đồng thời sử dụng điện thoại của mình với sim số thuê bao 0986.328.788 nhắn tin vào số điện thoại của chị G để đe dọa nhưng chị G không trả lời. Sau đó Hoàng Huy H sợ chị G báo Công an nên đã dùng số thuê bao 0987.929.591 gọi cho chị G hứa sẽ xóa hết video và hình ảnh nhạy cảm, xin chị G đừng báo Công an.

Ngày 11/6/2021 chị Đỗ Thị G đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa trình báo về việc bị một thanh niên tên "Huy" ở huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa có tài khoản facebook là "Thiếu Trang Chủ" và một người tự xưng là vợ của Huy có tài khoản facebook là "Hoa hồng Buglari" cưỡng đoạt số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Đồng thời giao nộp một số tài liệu thể hiện những tin nhắn đe dọa mình từ tài khoản

facebook “Hoa hồng Bulgaria” và một số tin nhắn đến từ số thuê bao 0986.328.788 chị G chụp lại được trên màn hình điện thoại.

Ngày 12/6/2021 nhận thức được hành vi phạm tội của mình không thể tiếp tục che giấu, Hoàng Huy H đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, Hoàng Huy H khai nhận hai tài khoản facebook mang tên “Thiếu Trang Chủ” và “Hoa hồng Buglari” đều là của bị cáo, sau khi chiếm đoạt được số tiền 3.000.000đ, tiếp tục muốn có tiền tiêu xài nên Hoàng Huy H đã sử dụng thêm tài khoản facebook mang tên “Hoa hồng Bugrari” rồi mạo danh là vợ mình để nhắn tin cho chị G đồng thời Hoàng Huy H giao nộp hai điện thoại di động của mình:

- 01 điện thoại di động bàn phím nổi, nhãn hiệu Nokia 230, màu đen xám, bên trong gắn hai thẻ sim số Viettel: 0968.328.788 và 0978.929.591.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, số seri: FFWXKS3FKPHC, bên trong gắn sim số thuê bao 0973.347.009.

Ngày 12/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra điện thoại của Hoàng Huy H, phát hiện: Tại phần ứng dụng “Ảnh” có 01 đoạn video thời lượng 12 giây, theo bị cáo đây là video bị cáo quay lại hình ảnh chị G không mặc quần áo lúc ở nhà nghỉ cùng Hoàng Huy H trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa; 05 hình ảnh Hoàng Huy H cho biết đây là hình ảnh nhạy cảm chụp một số bộ phận trên cơ thể của chị G không che quần áo mà chị G đã gửi cho Hoàng Huy H xem và được bị cáo lưu lại những hình ảnh này vào điện thoại. Kiểm tra ứng dụng tin nhắn thì không phát hiện có tin nhắn gì, Hoàng Huy H khai báo do sợ bị Công an phát hiện nên đã xóa. Tại ứng dụng Facebook trên điện thoại có hai tài khoản Facebook đã được đăng nhập sẵn ở màn hình mang tên “Thiếu Trang chủ” và “Hoa hồng Buglari”. Theo Hoàng Huy H khai nhận đây là hai tài khoản facebook bị cáo dùng để nhắn tin cho chị G.

Ngày 30/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tiến hành lập biên bản kiểm tra điện thoại của chị Đỗ Thị G phát hiện: tại phần ứng dụng ảnh ngày 17/5/2021 có lưu 08 ảnh; ngày 07/6/2021: 05 ảnh; ngày 10/6/2021: 02 ảnh; ngày 11/6/2021: 20 ảnh. Đây là những hình ảnh tin nhắn chị G bị Hoàng Huy H dùng tài khoản facebook “Thiếu Trang Chủ” và “Hoa hồng Buglari” nhắn tin đe dọa để nhằm cưỡng đoạt tài sản mà chị G đã chụp màn hình lại được. Tại ứng dụng tin nhắn facebook không phát hiện tài khoản facebook Hương Giang. Chị G cho biết đã tự xóa tài khoản facebook cũng như tin nhắn do sợ hãi.

Đối với chị Đỗ Thị T (sinh năm 1990, trú tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) là vợ của Hoàng Huy H, chị T khai nhận chỉ dùng tài khoản facebook mang tên “Đỗ Thơm”, còn tài khoản “Hoa hồng Buglari” chị không biết và chồng mình sử dụng những tài khoản facebook nào chị cũng không

biết. Nên xác định chị T không liên quan đến hành vi phạm tội của Hoàng Huy H.

Đối với anh Nguyễn Minh L (sinh năm 1989, trú tại số nhà xx, ngách xxx, ngõ xxxx, C, phường X, quận B, Hà Nội) là người làm dịch vụ chuyển tiền để thu phí nên việc Hoàng Huy H dùng số tài khoản 19027091277022 mang tên Nguyễn Minh L mở tại ngân hàng Techcombank để nhận số tiền 5.000.000đ từ chị G, anh L không biết việc Hoàng Huy H cưỡng đoạt số tiền trên qua tài khoản của mình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống không có căn cứ để xử lý đối với hành vi của anh L.

Ngày 30/6/2021 bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1964, trú tại Đội 4, X, xã H, huyện H) là mẹ đẻ của Hoàng Huy H đã cùng gia đình bồi thường tổn thất về vật chất và tinh thần cho chị Đỗ Thị G số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Chị G nhận số tiền bồi thường trên đồng thời viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Huy H.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 điện thoại di động bàn phím nổi, nhãn hiệu Nokia 230, màu đen xám, bên trong gắn hai thẻ sim số Viettel: 0968.328.788 và 0978.929.591.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, số seri: FFWXKS3FKPHC, bên trong gắn sim số thuê bao 0973.347.009.

Hiện số vật chứng trên đã được chuyển sang kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa quản lý, chờ xử lý.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSND ngày 16/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hoàng Huy H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Huy H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và tuyên phạt bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hoàng Huy H từ 05(năm) năm đến 5(năm) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động với gia đình để bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt và bồi thường tổn thất tinh thần, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Hai chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo xác định đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có bài bảo vệ nêu quan điểm: Đồng ý với tội danh, điều luật đã truy tố của bản cáo trạng. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường thiệt hại đã được gia đình bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường đầy đủ nên không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Huy H:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng thu được trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh:

Hoàng Huy H sử dụng tài khoản facebook mang tên "Thiếu Trang Chủ" kết bạn với chị Đỗ Thị G tài khoản facebook "Hương Giang" sau một thời gian nhắn tin nói chuyện, Hoàng Huy H và chị G phát sinh tình cảm nam nữ, sau khi hẹn gặp nhau tại một khách sạn tại thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, trong khi quan hệ tình dục, bị cáo đã dùng điện thoại di động của mình để quay video hình ảnh nhạy cảm của chị G khi không mặc quần áo. Sau đó, trong khi nhắn tin nói chuyện, chị G có gửi cho bị cáo một số hình ảnh nhạy cảm không mặc quần áo nên bị cáo tải xuống và lưu vào điện thoại của mình.

Do cần tiền tiêu sài, Hoàng Huy H đã dùng những hình ảnh này để yêu cầu chị G gửi tiền cho bị cáo, nếu không gửi tiền sẽ gửi đoạn video và các

hình ảnh nhạy cảm đó cho bạn bè, người quen của chị G. Do lo sợ bị phát tán hình ảnh nhạy cảm của mình, chị G đã đồng ý chuyển số tiền 3.000.000đ theo yêu cầu của bị cáo vào số tài khoản 21510002753882 tại Ngân hàng BIDV mang tên Hoàng Huy H.

Khi hết tiền tiêu sài, Hoàng Huy H sử dụng tài khoản facebook "Hoa hồng Buglari" giả danh vợ mình để nhắn tin cho chị G nói là đã biết chuyện quan hệ giữa chị G với Hoàng Huy H và đang giữ những hình ảnh nhạy cảm của chị G, dọa sẽ phát tán những hình ảnh này cho gia đình, người quen của chị G. Sau đó yêu cầu chị G phải chuyển số tiền 5.000.000đ, khi nhận được tiền sẽ xóa các hình ảnh trên. Vì vậy, ngày 07/6/2021 Hoàng Huy H đã cho chị G số tài khoản 19027091277022 tại ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Minh L, chị G đã chuyển số tiền 5.000.000đ vào số tài khoản trên theo yêu cầu của Hoàng Huy H.

Ngày 10/6/2021 Hoàng Huy H tiếp tục dùng tài khoản "Hoa hồng Buglari" để yêu cầu chị G gửi thêm 5.000.000đ vì đang lưu giữ hình ảnh và video nhạy cảm, đồng thời sử dụng số điện thoại 0986.328.788 nhắn tin vào số điện thoại chị G để đe dọa nhưng chị G không trả lời. Do lo sợ chị G báo Công an, Hoàng Huy H dùng số điện thoại 0987.929.591 gọi cho chị G hứa sẽ xóa hết video và hình ảnh nhạy cảm, xin chị G không báo Công an.

Do đó, trong các ngày 17/5/2021; 07/6/2021 và 10/6/2021 Hoàng Huy H đã dùng các hình ảnh nhạy cảm khi không có quần áo của chị Đỗ Thị G để đe dọa sẽ phát tán cho gia đình và người quen làm chị G lo sợ nhằm chiếm đoạt số tiền 13.000.000đ. Bị cáo đã chiếm đoạt được 2 lần với số tiền 8.000.000đ, đối với số tiền 5.000.000đ bị cáo yêu cầu chị G chuyển lần thứ 3, chị G chưa chuyển mà đi trình báo với Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Huy H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc bị cáo sử dụng tài khoản facebook "Hoa hồng Buglari" mạo danh là vợ của bị cáo để đe dọa chị G nhằm chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên chị Đỗ Thị T là vợ bị cáo không biết và không sử dụng tài khoản này. Vì vậy, xác định chị T không liên quan đến hành vi phạm tội của Hoàng Huy H.

Đối với việc bị cáo sử dụng tài khoản ngân hàng của anh Nguyễn Minh L để nhận tiền từ chị G thấy rằng: đây là tài khoản anh L dùng làm dịch vụ chuyển tiền thu phí, khi bị cáo dùng tài khoản này để cưỡng đoạt tiền của chị G, anh L không biết nên việc không xử lý đối với anh L là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người còn trẻ nhưng không chịu lao động chân chính để tạo ra thu nhập mà đi Cường đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân. Bị cáo đã lợi dụng việc quan hệ tình cảm nam nữ rồi từ đó có được các video và hình ảnh nhạy cảm của bị hại, từ đó làm công cụ để đe dọa làm bị hại lo sợ mà chiếm đoạt tài sản. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử, thuộc trường hợp tái phạm, mới chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi phạm tội, vì vậy thuộc trường hợp định khung hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm e khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chiếm đoạt tiền của chị G lần thứ nhất 3.000.000đ, lần thứ hai 5.000.000đ và chị G là người đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội đối với người "khuyết tật nặng" nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động với gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo có ông nội là lão thành cách mạng, được tặng thưởng huân chương. Thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần. Vì vậy cần phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho nhau đầy đủ và người bị hại không có yêu cầu gì khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, xác định bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại.

[7] Về xử lý vật chứng: Hai chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo đã được bị cáo sử dụng trong việc phạm tội nên xác định đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 299; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố Hoàng Huy H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt Hoàng Huy H 04(bốn) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (12/6/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác định bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường cho bị hại.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động bàn phím nổi, nhãn hiệu Nokia 230, màu đen xám, bên trong gắn hai thẻ sim số Viettel: 0968.328.788 và 0978.929.591; 01(một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, số seri: FFWXKS3FKPHC, bên trong gắn sim số thuê bao 0973.347.009 (đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục THADS huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa ngày 17/9/2021).

2. Án phí: Hoàng Huy H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện Nông Cống;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS Nông Công;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

Võ Kỳ Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Nghiêm

Bùi Thị Vân

Võ Kỳ Anh